

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ THỌ THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG
SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng công ty Lương thực miền Bắc

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3926 4466 Fax: (84.4) 3926 4477

Website: www.vinafood1.com.vn

2. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3936 6425 Fax : (84.4) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

3. Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Ông Hoàng Hải

Số điện thoại: (04) 32 66 89 66

- Tổng Công ty Lương thực miền Bắc thực hiện thoái vốn theo Quyết định 51/2014/QĐ-TTg, Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/07/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 3809/QĐ-BNN-QLDN ngày 22/09/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN.
- Quyết định số 446/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 08/12/2015 của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc đại diện sở hữu tại Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ.
- Điều kiện thoái vốn: Theo Khoản 2 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- Hình thức thoái vốn: Theo Khoản 1 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
Giá khởi điểm: 3.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn: 1.283.900 cổ phần
Tổng giá trị thoái vốn theo mệnh giá: 12.839.000.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	3
2. Tổ chức tư vấn	3
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2015	8
3. Danh sách công ty mẹ và công ty con:.....	9
4. Cơ cấu tổ chức công ty.....	9
5. Hoạt động kinh doanh	12
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất.....	12
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
8. Chính sách cổ tức.....	16
9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	16
10. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty	17
11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	20
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	21
13. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn	21
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	22
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	23
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐÁU GIÁ	23
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	23
IX. PHỤ LỤC	24

WmY

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Ông: Trần Xuân Chính

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 108/UQ-TCTLTMB-TCKT ngày 12/11/2014)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Ông: Vũ Quang Đông

Chức vụ: Giám đốc Công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ và Tổng công ty Lương thực miền Bắc cung cấp.

wm

II. CÁC KHÁI NIỆM

<i>BCTC</i>	: Báo cáo tài chính
<i>CBCNV</i>	: Cán bộ công nhân viên
<i>Công ty/ VIPFOOD</i>	: Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ
<i>CTCP</i>	: Công ty cổ phần
<i>CP</i>	: Cổ phần
<i>Điều lệ Công ty</i>	: Điều lệ CTCP Lương thực và Thương mại Phú Thọ
<i>ĐKKD</i>	: Đăng ký kinh doanh
<i>DHĐCĐ</i>	: Đại hội đồng cổ đông
<i>HĐQT</i>	: Hội đồng quản trị
<i>LNST</i>	: Lợi nhuận sau thuế
<i>SXKD</i>	: Sản xuất kinh doanh
<i>TNDN</i>	: Thu nhập doanh nghiệp
<i>TSCĐ</i>	: Tài sản cố định
<i>Tổng công ty / Vinafood1</i>	: Tổng công ty Lương thực miền Bắc
<i>UBCKNN</i>	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
<i>VCBS</i>	: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
<i>VND</i>	: Việt Nam đồng

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOẢI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****❖ Thông tin chung**

- Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**
- Tên viết tắt: **VINAFOOD1**
- Trụ sở: **Số 6 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Điện thoại: **(84-4) 3926 4466**
- Fax: **(84-4) 3926 4477**
- Vốn điều lệ: **4.359.390.000.000 đồng**
- Website: **www.vinafood1.com.vn**
- Mã số doanh nghiệp: **Số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29/07/2015.**

■ Logo:**❖ Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển**

Tổng công ty Lương thực Miền Bắc là doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Lương thực Trung ương I và các doanh nghiệp Lương thực thuộc các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế trở ra.

Ngày 17 tháng 07 năm 1995, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/NĐ-CP phê chuẩn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Theo các văn bản trên, Tổng công ty có nhiệm vụ quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản và chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

Hiện nay, Tổng công ty có 23 đơn vị thành viên hạch toán độc lập đã được cổ phần hóa là các công ty con; 05 đơn vị là công ty liên kết và 03 liên doanh với nước ngoài. Phần lớn các đơn vị thành viên của Tổng công ty có trụ sở chính tại các tỉnh phía Bắc, tuy nhiên, để đảm bảo nguồn hàng cung ứng cho xuất khẩu và tiêu thụ trong nước, Tổng công ty có 14 đơn vị, chi nhánh của đơn vị thành viên đóng tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty luôn hoạt động ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Khi thành lập, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty chưa tới 200 tỷ đồng, trong đó lỗ và công nợ khó đòi gần 100 tỷ đồng. Sau 14 năm Tổng công ty đã bổ sung vốn bằng nguồn lợi nhuận sau thuế, đưa tổng số vốn chủ sở hữu và các quỹ dự phòng tăng 18 lần so với thời điểm mới thành lập. Các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động,... đều có sự tăng

trường ổn định, vững chắc qua từng năm; tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, không có nợ đọng, nợ xấu.

Từ năm 1995 đến nay, tập thể CBCNV - lao động Tổng công ty đã lần lượt được nhận Huân chương lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Ba và gần đây vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì của Nhà nước trao tặng.

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Thu mua, bảo quản, chế biến, bán buôn, bán lẻ, dự trữ lương thực, nông sản, thực phẩm, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia;
- Xuất, nhập khẩu lương thực, nông sản vật tư nông nghiệp, phân bón và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác. Nhập khẩu ngô, lúa mỳ, bột mỳ. Sản xuất, kinh doanh xuất và nhập khẩu các loại nguyên liệu, thực phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc. Cung ứng các loại vật tư thiết bị chuyên dùng cho sản xuất, kinh doanh của lương thực thực phẩm;
- Sản xuất và kinh doanh xuất, nhập khẩu muối. Kinh doanh hóa chất làm muối. Tư vấn đầu tư, xây lắp phát triển ngành muối. Xây dựng công trình chuyên ngành muối biển. Lắp đặt thiết bị công trình chuyên ngành sản xuất muối với công trình chế biến thực phẩm khác;
- Nuôi trồng thủy sản và các hoạt động dịch vụ liên quan. Sản xuất chế biến các loại bánh, kẹo. Nhập khẩu vật tư nguyên liệu, máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng cho sản xuất, kinh doanh. Thiết kế và xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
- Sản xuất, kinh doanh và xuất, nhập các loại nguyên liệu, vật liệu nhựa và các sản phẩm từ nhựa chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa. Kinh doanh và xuất, nhập khẩu hàng hóa mỹ phẩm, bán buôn, bán lẻ và đại lý xăng dầu, chất đốt;
- Kinh doanh khách sạn, ăn uống giải khát bến bãi xe khách, cho thuê tài sản, nhà kho văn phòng. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải, xe cơ giới, hàng hóa, vui chơi, giải trí, văn hóa thể thao, du lịch.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng Công ty Lương thực miền Bắc là cổ đông sáng lập và là Công ty mẹ của Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tổng Công ty Lương thực miền Bắc đang sở hữu 1.283.900 cổ phiếu, tương đương 85,59% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ.

cấp một khối lượng lớn vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Sau nhiều năm phấn đấu và phát triển, Công ty đã được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh trao tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, bằng khen cùng nhiều phần thưởng cao quý khác.

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 2600400557, đăng ký lần đầu ngày 05/09/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 29/10/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ bao gồm:

- ✓ Bán buôn gạo;
- ✓ Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột;
- ✓ Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh;
- ✓ Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác;
- ✓ Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.

2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2015

❖ *Tổng số lượng cổ đông tại ngày 30/9/2015 là 72 cổ đông, cơ cấu sở hữu như sau:*

STT	Tên cổ đông	Số vốn thực góp (VNĐ)	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổ chức trong nước	12.839.000.000	1.283.900	85,59
2	Tổ chức ngoài nước	0	0	0
3	Cá nhân trong nước	2.161.000.000	216.100	14,41
4	Cá nhân ngoài nước	0	0	0
	Cộng	15.000.000.000	1.500.000	100

(Nguồn: VIPFOOD cung cấp)

❖ *Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 30/09/2015*

STT	Tên cổ đông	Số vốn thực góp (VNĐ)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Lương thực miền Bắc	12.839.000.000	1.283.900	85,59

(Nguồn: VIPFOOD cung cấp)

3. Danh sách công ty mẹ và công ty con:

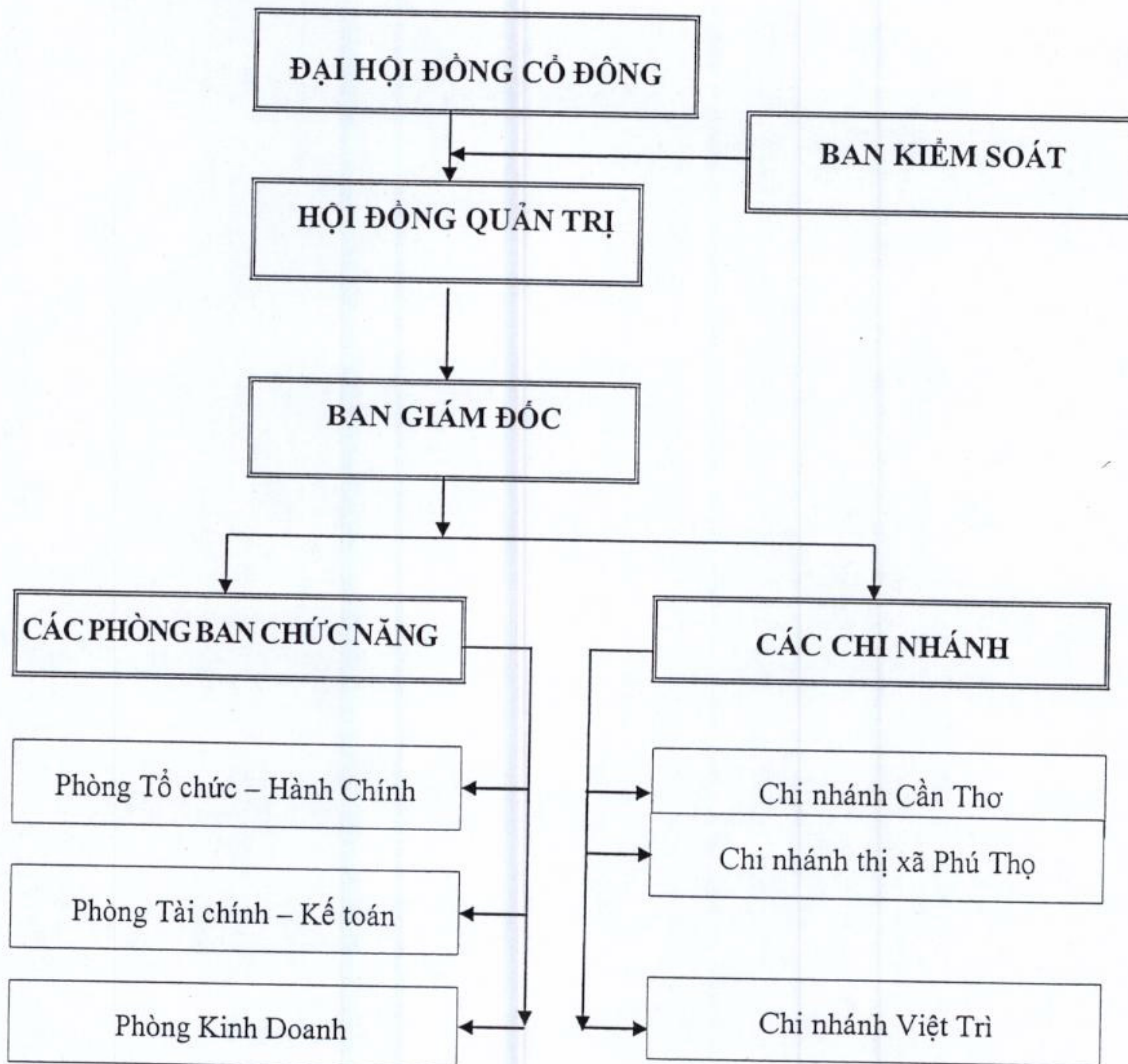
- Công ty mẹ:

TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ sở hữu (%)
Tổng công ty Lương thực Miền Bắc	Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội	1.283.900	85,59

- Công ty con: không có
- Công ty liên kết : không có

4. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ hoạt động theo mô hình tổ chức như sau:



lmm

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Số thành viên của HĐQT có 03 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của công ty gồm có Giám đốc và Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Các phòng ban chức năng**- Phòng Tổng Hợp:**

Phòng Tổng hợp có chức năng nhiệm vụ sau:

- ✓ Tổ chức truyền đạt triển khai các Nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT, Giám đốc đến các đơn vị trong công ty.
- ✓ Quản lý văn thư lưu trữ và bảo mật, tham mưu cho Giám đốc về việc sắp xếp tổ chức, bố trí lao động, thực hiện chế độ tuyển dụng, thi nâng bậc đào tạo các cán bộ kế cận theo nghiệp vụ.
- ✓ Xây dựng đơn giá tiền lương, lập bảng thanh toán lương, BHXH và các quyền lợi chế độ khác cho người lao động.
- ✓ Theo dõi, quản lý tài sản văn phòng, giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

- Phòng Tài chính kế toán:

Phòng Tài chính kế toán có chức năng, nhiệm vụ sau:

- ✓ Thực hiện các nhiệm vụ về công tác tài chính kế toán theo luật kế toán và các chế độ tài chính quy định hiện hành của nhà nước.
- ✓ Tham mưu cho Giám đốc về tình hình tài chính và hoạt động SXKD của công ty.
- ✓ Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn công tác tài chính kế toán đối với các đơn vị trực thuộc.
- ✓ Lập kế hoạch, phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.
- ✓ Lập báo cáo quyết toán tài chính tháng, quý, năm theo quy định hiện hành của nhà nước.

- *Phòng Kinh doanh:*

Phòng Kinh Doanh có chức năng, nhiệm vụ sau:

- ✓ Xây dựng kế hoạch hàng năm, chiến lược phát triển kinh doanh của công ty. Căn cứ vào kế hoạch của Tổng công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh cho công ty, giao kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc và đảm bảo điều kiện vật chất để các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.
- ✓ Tổ chức kinh doanh hàng hoá nội địa theo sự chỉ đạo của Giám đốc về giá mua, giá bán và số lượng hàng hoá tạm trữ phải thu mua đủ để đáp ứng nhu cầu cho các khách hàng truyền thống và nhu cầu thị trường.
- ✓ Tổ chức mua bán, chế biến dự trữ lưu thông hàng hoá và tham gia cung ứng xuất khẩu.
- ✓ Nghiên cứu, mở rộng thị trường, tìm kiếm phát triển mạng lưới tiêu thụ cho các doanh nghiệp, đầu tư khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, thăm dò thị trường, quảng cáo giới thiệu sản phẩm. Đa dạng hóa các mặt hàng kinh doanh như: Vật liệu xây dựng, phân bón, vật tư nông nghiệp, hàng hóa nông sản....

- *Các chi nhánh:*

Là một công ty khá lớn có các đơn vị trực thuộc bao gồm các chi nhánh, cửa hàng hạch toán phụ thuộc. Mỗi chi nhánh, cửa hàng có Giám đốc chi nhánh (hoặc trưởng cửa hàng) chịu sự chỉ đạo của Giám đốc công ty về tổ chức sản xuất kinh doanh. Công ty uỷ quyền quản lý sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác cho các đơn vị trên cơ sở vốn và nguồn lực của Công ty hiện có phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của từng đơn vị. Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật về hiệu quả sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực được giao. Các đơn vị trực thuộc của công ty bao gồm:

- ✓ Chi nhánh Cần Thơ
- ✓ Chi nhánh thị xã Phú Thọ

- ✓ Chi nhánh Việt Trì gồm 2 xưởng sản xuất bột sắn tại Thanh Sơn và khu công nghiệp Thụy Vân

5. Hoạt động kinh doanh

Các mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn
- Kinh doanh thương mại lương thực
- Kinh doanh khác

Hoạt động sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn

Sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn vẫn là mặt hàng thế mạnh của Công ty, trong năm 2014, Công ty chỉ sản xuất ra khoảng 1.200 tấn tinh bột sắn khô, tuy nhiên thị trường tiêu thụ mặt hàng này gặp rất nhiều khó khăn do bất ổn về chính trị với Trung Quốc dẫn đến xuất khẩu đình trệ, kéo giá tinh bột sắn trong nước sụt giảm và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt. Trong năm 2014, Công ty đã liên doanh liên kết với một Công ty sản xuất tại Tây Nguyên để tạm trữ 2.000 tấn tinh bột sắn, thu lợi nhuận khoảng 300 triệu đồng. Số lượng tinh bột sắn thực hiện được 3.352 tấn doanh số đạt 31,09 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh lương thực

Hoạt động kinh doanh lương thực bao gồm: Hoạt động kinh doanh gạo và các mặt hàng kinh doanh nông sản khác.

+ **Kinh doanh gạo**: Chỉ tiêu cung ứng gạo thấp và sức mua nội địa giảm. Trong năm 2014, chỉ tiêu gạo cung ứng xuất khẩu được giao là 3.500 tấn gạo, tương ứng với giá trị: 28,8 tỷ đồng, đối với kinh doanh gạo nội địa, mặc dù Công ty vẫn giữ mối quan hệ rất tốt với các bạn hàng như Dự trữ Nhà nước, trại giam, quân đội trên địa bàn nhưng do cạnh tranh gay gắt với các công ty lương thực khác và tư thương nên dự kiến tổng mức gạo cung ứng nội địa chỉ đạt khoảng 2.600 tấn tương đương khoảng 20,6 tỷ đồng.

+ **Đối các mặt hàng kinh doanh nông sản khác**: Năm 2014, mặc dù Công ty đã tìm hiểu kỹ thông tin về mặt hàng sắn lát và ngô hạt tại Tây Nguyên, tuy nhiên do xung đột chính trị với Trung Quốc nên giá các loại hàng nông sản này sụt giảm nghiêm trọng, do đó Công ty chỉ thực hiện 1.290 tấn ngô hạt, gần 600 tấn sắn lát, doanh số từ các mặt hàng này đạt 9,74 triệu đồng.

Hoạt động kinh doanh khác

Các mặt hàng kinh doanh khác của Công ty là kinh doanh phân bón, vật liệu xây dựng, kinh doanh bán lẻ trong siêu thị. Tuy nhiên các mặt hàng này hiện tại đều không đạt kế hoạch do sức mua của thị trường giảm, chênh lệch giá mua giá bán rất thấp, nhiều mặt hàng bán ra còn bị thua lỗ nhất là các mặt hàng bán lẻ trong siêu thị.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

a. Ý kiến của đơn vị kiểm toán

Tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Công ty Công ty CP Lương thực và Thương mại Phú Thọ số 162/2015/UHY ACA

- BCKT ngày 28/02/2015 do Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY ACA thực hiện kiểm toán, đơn vị kiểm toán có một số ý kiến như sau:

❖ **Ý kiến ngoại trừ:**

“Tại thời điểm 31/12/2014, Công ty đang theo dõi khoản công nợ phải thu quá hạn từ hộ kinh doanh cá thể Trần Thị Lưu, Công ty TNHH Trường Thịnh và Công ty TNHH Woorim Vina với số tiền 1.843.800.000 đồng. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị ghi sổ của khoản phải thu này tại ngày 31/12/2014. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

❖ **Vấn đề cần nhấn mạnh:**

Đơn vị kiểm toán lưu ý người đọc đến Thuyết minh II.3 trong Thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả sự không chắc chắn về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, cụ thể như sau:

“Tại thời điểm 31/12/2014 khoản lỗ lũy kế của Công ty khoảng 17,48 tỷ đồng và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của công ty khoảng 11,63 tỷ đồng. Những điều kiện này cho thấy sự mất cân đối trong khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty, theo đó cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty đã có kế hoạch kinh doanh trong thời gian tới, gia hạn các khoản nợ đến hạn trả và tin tưởng rằng Tổng Công ty Lương thực miền Bắc sẽ hỗ trợ bán hàng đầu ra cho Công ty. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ sự điều chỉnh nào có thể phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này”.

b. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% thay đổi	Lũy kế đến 30/09/2015
Tổng giá trị tài sản	59.551	46.073	-22,63%	31.911
Vốn điều lệ	15.000	15.000	0,00%	15.000
Doanh thu thuần	163.011	117.318	-28,03%	49.922
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.710)	(3.690)	115,74%	(2.482)
Lợi nhuận khác	705	259	-63,29%	13
Lợi nhuận trước thuế	(1.005)	(3.431)	241,35%	(2.469)

um

Lợi nhuận sau thuế	(1.005)	(3.431)	241,35%	(2.469)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	N/A	N/A	N/A	N/A

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC 9 tháng năm 2015 của VIPFOOD)

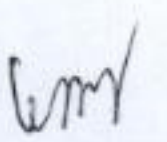
c. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

- Được sự ủng hộ, giúp đỡ của UBND Tỉnh Phú Thọ, các sở, ban, ngành và đặc biệt là đơn vị chủ quản là Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc. Mọi chủ trương, kế hoạch đều được bàn bạc dân chủ, công khai và thống nhất thực hiện.
- Công ty có đội ngũ cán bộ chủ chốt là những cán bộ có thâm niên công tác nhiều năm trong ngành nên rất am hiểu về thị trường, ngành hàng mà mình sản xuất kinh doanh.
- Bổ sung và điều chỉnh kịp thời các yếu tố phát sinh trong quản lý. Mỗi nội dung chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh đều được thảo luận công khai trước tập thể HĐQT, Ban giám đốc, cán bộ chủ chốt Công ty trước khi ban hành áp dụng.
- Công ty có nhà máy chế biến tinh bột sắn nằm trong vùng nguyên liệu, hàng năm sản xuất ra khoảng gần 2.000 tấn tinh bột sắn khô bán cho bạn hàng truyền thống, thu lãi khoảng 1 tỷ đồng/năm.

Khó khăn:

- Về tài chính: Cơ cấu vốn lưu động trong vốn điều lệ chiếm tỷ trọng rất lớn, cùng với kết quả kinh doanh thua lỗ năm 2012, 2013, và năm 2014 nên tỷ trọng vốn vay ngân hàng phục vụ sản xuất và kinh doanh lớn. Ước tính, mức vốn vay quay vòng bình quân là 50 tỷ đồng. Trong khi đó, việc tiếp cận vốn vay hiện nay rất khó khăn vậy ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động SXKD của Công ty.
- Về lao động: từ năm 2012 đến nay do kinh tế khó khăn, kinh doanh đình trệ, thua lỗ kéo dài nên số lao động hiện nay của Công ty là 59 người là dư thừa, chi phí để trả lương và các chế độ chính sách cho lao động rất lớn. Công ty đang lên phương án tái cơ cấu lao động, giảm số lao động xuống còn khoảng 35 người để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại. Để giải quyết đầy đủ chế độ trợ cấp mất việc làm cho số lao động dư thừa cần số tiền khoảng 500-600 triệu đồng. Với tình hình tài chính khó khăn hiện tại, Công ty chưa có nguồn để chi trả, và đang lên kế hoạch trình xin hỗ trợ từ Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc.
- Về sản xuất: Nhà máy chế biến tinh bột sắn của Công ty hiện đang hoạt động có hiệu quả, tuy nhiên dây chuyền sản xuất này đã cũ kỹ, lạc hậu rất nhiều so với công nghệ tiên tiến hiện nay. Mặt khác, Công ty không có vốn để đầu tư dây chuyền sản xuất mới, phần sửa chữa cải tạo vẫn đang thực hiện hàng năm nhưng manh mún, kém đồng bộ nên năng suất sản xuất còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng và khó cạnh tranh với các nhà máy được đầu tư dây chuyền hiện đại.



- Về kinh doanh: Từ năm 2012 đến nay, chỉ tiêu gạo ủy thác xuất khẩu cho Hiệp hội lương thực Việt Nam không có, chỉ tiêu gạo cung ứng xuất khẩu cho Tổng Công ty lương thực Miền Bắc sụt giảm nhiều về lượng (từ khoảng 10 ngàn tấn năm 2011 xuống còn 3,5 ngàn tấn năm 2013, 2014), giá giao sát với giá thị trường. Đối với kinh doanh gạo nội địa: chịu sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị kinh doanh lương thực khác và tư thương nên số lượng thực hiện được rất ít, vì vậy hiệu quả từ kinh doanh gạo rất thấp. Các mặt hàng nông sản khác như sắn lát, ngô hạt là các mặt hàng kinh doanh truyền thống, tuy nhiên mấy năm gần đây do sự bất ổn về chính trị với Trung Quốc, là thị trường nhập khẩu chính, nên giá cả thay đổi không theo quy luật, việc kinh doanh gặp rất nhiều rủi ro nên Công ty cũng không mạo hiểm kinh doanh nhiều.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ là một công ty con thuộc Tổng công ty Lương thực miền Bắc, xếp hạng trung bình so với các doanh nghiệp trong ngành. Do đó, Công ty đã và đang phải chịu sự cạnh tranh hết sức khốc liệt từ các công ty khác.

Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ nằm trên địa bàn vùng trung du miền núi phía Bắc, là đơn vị thành viên của Tổng công ty Lương thực miền Bắc, trong đó phần vốn Nhà nước nắm giữ 85,59 % vốn điều lệ. Nằm ở địa bàn không có nhiều thuận lợi cho kinh doanh thương mại các sản phẩm lương thực, đặc biệt là lúa gạo như các tỉnh duyên hải, đồng bằng, nên hoạt động kinh doanh thương mại lương thực của Công ty gặp nhiều khó khăn và cạnh tranh từ các công ty cùng ngành.

Trong điều kiện kinh doanh thương mại gặp muôn vàn khó khăn, Công ty triển khai và phát triển hoạt động sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn, mặt hàng thế mạnh của địa phương. Đây được coi là hướng phát triển bền vững và phù hợp, nhất đem lại hiệu quả trong nhiều năm của Công ty. Trong Phương án Tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2012-2015, Công ty đã đặc biệt nhấn mạnh việc mở rộng nâng cấp dây chuyền sản xuất tinh bột sắn là nội dung trọng tâm, xuyên suốt. Tuy nhiên, hiện nay do thiếu vốn đầu tư nên từ giữa năm 2014, Công ty đã tiến hành cải tạo hệ thống sấy khô tinh bột sắn từ hệ thống sấy bằng dầu FO sang sấy bằng than, hệ thống sấy đã hoàn thiện, hoạt động tốt nên giá thành sản xuất tinh bột sắn khô sẽ hạ khoảng 500 đồng/kg, tăng thêm lợi nhuận khoảng 500 triệu đồng/1.000 tấn tinh bột sắn khô sản xuất ra, Công ty sẽ mua thêm khoảng 1.500 tấn tinh bột sắn ẩm về vừa làm nguyên liệu bán cho khách hàng vừa để sấy khô tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo hàng cung cấp cho các bạn hàng truyền thống.

7.2. Triển vọng phát triển ngành

Thời gian qua, bão lũ thiên tai gây mất mùa ở một số quốc gia có sản xuất lúa gạo

trong khu vực. Tình trạng biến đổi khí hậu cũng làm cho các nước thu hẹp diện tích đất sản xuất nông nghiệp, sản lượng giảm dẫn đến thiếu hụt lương thực nghiêm trọng hơn. Theo dự báo của Hiệp hội lương thực Việt Nam thị trường xuất khẩu sẽ thuận lợi trong năm tới và Châu Phi sẽ là một thị trường có tiềm năng để xuất khẩu gạo.

Trong tình hình kinh tế thế giới suy thoái, các nước kém phát triển và đang phát triển sẽ tiếp tục chấp nhận sử dụng loại lương thực có giá cả phù hợp. Như vậy, ngành lương thực có triển vọng phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Do đó, hoạt động sản xuất kinh doanh lương thực của Tổng Công ty Lương Thực Miền Bắc hay Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ nói riêng cũng nằm trong xu thế đó.

Tuy nhiên, điều quan trọng đối với Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ là ổn định phát triển hoạt động sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn, xúc tiến phát triển việc thương mại nội địa và xuất khẩu trực tiếp lương thực cũng như tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng rẻ và dễ dàng để có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh trước mắt.

8. Chính sách cổ tức.

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

Trong giai đoạn khó khăn chung của nền kinh tế, đặc biệt là ngành lương thực, Công ty chưa chi trả cổ tức trong những năm gần đây.

9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,86	0,75
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,39	0,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,94	1,00
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	15,40	228,68
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho:				
Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	6,37	16,05	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	2,74	2,55	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	-0,62%	-2,92%	
+ Hệ số LNST/Tổng Tài Sản	%	-1,69%	-7,45%	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	-27,68%	-1710,17%	
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,05%	-3,14%	
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	N/A	N/A	

10. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

lmm

BẢNG KÊ CÁC LÔ ĐẤT ĐANG SỬ DỤNG

STT	Địa chỉ khu đất	Diện tích theo số sách (m ²)		Số hiệu GCNQSDĐ	Số QĐ của cấp có thẩm quyền	Thời hạn thuê đất	Loại hình thuê đất
		Tổng số	Cần SD				
1	Nông trang-Việt tri	1.089	1.089	T.767393	4543/QĐ-UB ngày 31/12/2003 của UBND tỉnh Phú Thọ.	45 năm, kể từ 1/1/1996	Đất thuê trả tiền hàng năm
2	Địch Quả-Thanh Sơn	8.548	8.548	S.534631	4470/QĐ-UB ngày 12/12/2001 của UBND tỉnh Phú Thọ	30 năm, kể từ 1/1/2002 có 1.175m ² đất hành lang giao thông.	Đất thuê trả tiền hàng năm
3	KCN Thụy Vân-Lô số 2	8.440	8.440	AO169510	Số 10/QĐ-UBND ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh Phú Thọ, BB giao đất ngày 29/03/2002	44 năm, đến hết 1/3/2048	Đất thuê trả tiền hàng năm
4	Huyện Phù Ninh-PT	2.137,5	2.138	AD 704207	3577/QĐ-UBND ngày 27/12/2005 của UBND tỉnh Phú Thọ.	30 năm, kể từ 1/1/1996	Đất thuê trả tiền hàng năm
5	P.Ấu Cơ-TX Phú Thọ	1.941	1.941	Q/419941	3000/QĐ-UBND ngày 24/10/2000 của UBND tỉnh Phú Thọ.	50 năm, kể từ 1/1/1996	Đất thuê trả tiền hàng năm
6	TT Đoàn Hùng-Đ.Hùng	445,2	445,2	AD 704288	920/QĐ-UBND ngày 03/04/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ.	50 năm, kể từ 26/1/2006	Đất thuê trả tiền hàng năm
7	TT Đồng Xuân-T.Ba	3.372,5	3.372,5	BO217054	1470/QĐ-UBND ngày 13/06/2013 CNQSD số BO217054 ngày 13/06/2013	30 năm, đến hết 15/10/2043	Đất thuê trả tiền hàng năm
8	Kho Cỏ Tiết	2.900	2.900	T.767209	1655/QĐ-UB ngày 30/05/2002 của UBND tỉnh Phú Thọ; BB giao đất ngày 15/08/2003	50 năm, kể từ ngày 1/1/1996	Đất thuê trả tiền hàng năm
	Tổng cộng	28.873,2	28.873,7				

Emg

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Một số chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016
	Giá trị	Tăng - giảm so với 2014 (%)	Giá trị
Doanh thu thuần	60.593	-48,35%	58.129
Lợi nhuận sau thuế	(2.500)	-	8
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	N/A	N/A	
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	N/A	N/A	
Cổ tức	N/A	N/A	

(Nguồn: VIPFOOD cung cấp)

- **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2015:**
- ✓ *Sản xuất và kinh doanh tinh bột sắn:* Vẫn là mặt hàng thế mạnh của Công ty, trong năm 2015, Công ty dự kiến bán ra khoảng gần 1.900 tấn tinh bột sắn khô để cung ứng cho bạn hàng truyền thống đồng thời xuất khẩu trực tiếp sang Trung Quốc.
- ✓ *Kinh doanh gạo:* Chỉ tiêu cung ứng gạo thấp và sức mua nội địa giảm. Trong năm 2015, chỉ tiêu gạo cung ứng xuất khẩu được giao là 2.500 tấn gạo, tương ứng với giá trị 18,9 tỷ đồng, đối với kinh doanh gạo nội địa, mặc dù Công ty vẫn bán hàng cho các đơn vị trại giam, quân đội trên địa bàn nhưng do cạnh tranh gay gắt với tư thương nên dự kiến tổng mức gạo cung ứng nội địa ước đạt gần 1.000 tấn tương đương khoảng 9,6 tỷ đồng.
- ✓ *Đối các mặt hàng kinh doanh nông sản khác:* không thực hiện kinh doanh được do thiếu vốn. Các mặt hàng kinh doanh khác của Công ty như phân bón, vật liệu xây dựng đều không đạt kế hoạch do sức mua của thị trường giảm, chênh lệch giá mua giá bán rất thấp, nhiều mặt hàng bán ra còn bị thua lỗ.
- **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2016:**
- ✓ *Kinh doanh gạo:* dự kiến số lượng gạo thực hiện cung ứng cho Tổng Công ty Lương thực miền Bắc (sau khi Tổng công ty thoái hết vốn tại Công ty) và gạo nội địa trong năm 2016 là 2.000 tấn tương đương với 18.200 triệu đồng.
- ✓ *Đối với công tác sản xuất tinh bột sắn:* Trong điều kiện kinh doanh thương mại gặp muôn vàn khó khăn thì việc phát triển sản xuất được coi là hướng phát triển bền vững và phù hợp, nhất là việc phát triển sản xuất tinh bột sắn - mặt hàng thế mạnh đem lại hiệu quả trong nhiều năm của Công ty.
- ✓ *Đối với việc kinh doanh sắn lát, ngô hạt:* dự kiến Công ty sẽ không kinh doanh trong năm 2016 do thiếu vốn.

lmmv

✓ *Đối với mặt hàng phân bón, vật liệu xây dựng:* là những mặt hàng mà Công ty đã có kinh nghiệm kinh doanh sẽ tiếp tục được phát huy kinh doanh trong năm 2016.

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có

13. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có

V. PHƯƠNG ÁN THOẠI VỐN

- | | |
|---|---|
| 1. Chứng khoán được thoái vốn: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phần |
| 4. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: | 1.283.900 cổ phần. |
| - Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: | 100 cổ phần. |
| - Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: | 1.283.900 cổ phần. |
| 5. Giá khởi điểm đấu giá: | 3.000 đồng/cổ phần |
| - Giới hạn số lượng mức giá đặt mua | 01 mức giá. |
| - Bước giá | 100 đồng |

6. Phương pháp xác định giá khởi điểm:

Mức giá khởi điểm bán đấu giá của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tính dựa trên các căn cứ:

- Mục d) Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014, Giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá công khai được xác định trên cơ sở kết quả của đơn vị có chức năng thẩm định giá nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách của khoản đầu tư trừ đi dự phòng tổn thất đầu tư tài chính đã được trích lập bổ sung đầy đủ theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều này (nếu có).
- Kết quả định giá của Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn tài chính Việt Nam theo Chứng thư thẩm định giá số 558A/CTTĐG-VFAVIETNAM ngày 30/11/2015 và việc phân tích đánh giá báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lương thực Phú Thọ.
- Quyết định số 446/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 08/12/2015 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn tại Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ.

7. Phương thức thoái vốn:

Thực hiện chào bán đấu giá công khai qua Công ty TNHH Chứng Khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS) đối với phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn: Quý IV năm 2015**9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**

Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ do VCBS ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

Tỷ lệ nắm giữ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Công ty đến ngày 30/06/2015 là 0%.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có.

12. Các loại thuế có liên quan:

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.” Theo đó, Tổng công ty Lương thực miền Bắc sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 22%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại đơn vị thành viên của Tổng công ty Lương thực miền Bắc theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐÁU GIÁ**1. Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần.**

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3936 6425

Fax: (04) 3936 0262

2. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA

Trụ sở chính: Tầng 9 - Tòa nhà HL - 82 Phố Duy Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Tổng công ty Lương thực Miền Bắc được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Bản công bố thông tin này đã được Công ty TNHH Chứng Khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông

tin và số liệu do Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ cung cấp.

Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế - đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản - hoạt động - tình hình tài chính - kết quả và triển vọng của Công ty. Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu - đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

IX. PHỤ LỤC

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014, Báo cáo tài chính 9 tháng năm 2015 của Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Phú Thọ;
- Các tài liệu khác liên quan.

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC



Trần Xuân Chính

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP



GIÁM ĐỐC
Vũ Quang Đông